

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TH
TỈNH B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HS-ST
Ngày: 17-09-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH, TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vương Thị Hà.

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Trần Hồng Sơn và ông Lê Bá Thành.

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Yến - Thư ký TAND huyện Th.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 09 năm 2019, tại Hội trường UBND xã Tr, huyện Th, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 08 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 09 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Trọng Th, sinh năm 1977; HKTT: Thôn Đ, xã H, huyện Th, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Trọng T (đã chết) và bà Trần Thị H; vợ: Nguyễn Thị Tr; có 02 con: Lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Tại bản án số 06 ngày 21/3/1997, Đỗ Trọng Th bị Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh B xử phạt 08 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản của công dân” theo quy định tại Khoản 1 Điều 135 BLHS năm 1985. Tháng 9/1997 Th đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

- Ngày 06/02/1999, Đỗ Trọng Th bị đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng theo quyết định số 162 của chủ tịch UBND tỉnh B. Năm 2001 Th đã chấp hành xong.

- Tại bản án số 119 ngày 26/6/2003, Đỗ Trọng Th bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh B xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

- Tại bản án số 43 ngày 18/11/2003, Đỗ Trọng Th bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh B xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, tổng hợp với 18 tháng tù tại bản án số 119 ngày 26/6/2003 buộc Th phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 42 tháng tù. Ngày 15/9/2006 Th đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trạm tạm giam Công an tỉnh B. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1975; Trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện Th, tỉnh B. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 17/5/2019, Đỗ Trọng Th đi bộ từ nhà đến công nhà ông Vũ Huy G sinh năm 1954 ở cùng thôn và có ý định đột nhập vào nhà ông G để trộm cắp tài sản. Khi đó gia đình ông G đi vắng và chị Vũ Thị H được giao quản lý trông coi nhưng không có ở nhà. Th đã đi men theo bờ tường rào rồi trèo qua tường vào sân nhà ông G. Sau đó Th vào nhà bằng cửa ngách (cửa phòng ngủ, không khóa) và lục tìm tài sản. Thấy trên kệ cách góc tủ quần áo có 01 hộp gỗ đựng các chìa khóa phòng nên Th đã cầm hộp gỗ này đi lên tầng 2. Mở khóa cửa phòng ngủ gần cầu thang, nhìn thấy trong phòng có tài sản, Th đã đi vào lấy 06 chiếc (củ) loa, trong đó có 02 chiếc để ở trên bàn gỗ và 04 chiếc để ở trong hộp giấy dưới sàn nhà rồi mang xuống để ở sân, sau đó tiếp tục quay lại phòng ngủ này lấy 02 chai rượu tây để trong hộp giấy và đi xuống phòng ngủ tầng 1 lấy 01 chiếc áo da màu đen cùng 01 chiếc mũ da màu đen treo trên móc quần áo mang ra ngoài để ở sân. Th mang các tài sản vừa lấy được ra tường rào và cổng rồi trèo tường ra ngoài đi về nhà lấy 01 chiếc túi xách bằng vải màu xanh mang đến nhà ông G để đựng tài sản trộm cắp được. Th đã đem toàn bộ số tài sản trộm cắp được của gia đình ông G về nhà. Trên đường đi, Th làm vỡ 01 chai rượu nên vứt mảnh vỏ chai xuống ao sau đình làng nhưng không nhớ cụ thể ở chỗ nào.

Khi về đến nhà, Th cất 05 chiếc loa vào tủ ở phòng tầng 02 (gần cầu thang), 01 chiếc loa để ở trong phòng ngủ của Th, 01 chai rượu để ở trong tủ quần áo.

Đến ngày 19/5/2019, khi nhận thấy hành vi của mình là sai trái nên Th đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th, tỉnh B đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Th đã phát hiện và thu giữ 02 chiếc loa có mác ký hiệu ALTEC MODEL 414-8B, made in U.S.A; 02 chiếc loa có in ký hiệu DWJO, 19-120004-04; 02 chiếc loa có ký hiệu PIPNER, 15WW 15R; 01 chai rượu tây nhãn hiệu Hennessy; 01 mũ da màu đen; 01 áo da màu đen (đã cũ); 01 túi xách bằng vải màu xanh (đã cũ) in chữ Clearmen có quai xách màu trắng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 26 ngày 21/5/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Th kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt : 02 chiếc loa có mác ký hiệu ALTEC MODEL 414-8B, made in U.S.A trị giá 20.000.000đ; 02 chiếc loa có in ký hiệu DWJO, 19-120004-04 trị giá 6.500.000đ; 02 chiếc loa có ký hiệu PIONEER, 15W 15R trị giá là 10.000.000đ; 01 mũ da màu đen trị giá 200.000đ; 01 áo da màu đen (đã cũ) trị giá 1.500.000đ; Không định trị giá 02 chai rượu tây (do không có tem nhập khẩu); Tổng giá trị tài sản định giá là 38.200.000đ.

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số: 44/CTr -VKS ngày 02/08/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, tỉnh B truy tố Đỗ Trọng Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Th khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân như sau: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 17/05/2019, lợi dụng đêm tối và không có người ở nhà, Th đã trèo tường và đột nhập vào trong nhà ông G, người cùng thôn để lấy trộm tài sản, gồm: 06 chiếc loa, 01 mũ da màu đen, 01 áo da màu đen, 02 chai rượu tây. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp, Th thấy ân hận nên đến Công an đầu thú.

Bị hại là bà Vũ Thị H – người được giao quản lý tài sản vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra và đơn xin xử vắng mặt xác nhận đã nhận lại toàn bộ tài sản mà Th đã trộm cắp nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm nên đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ, kết luận Đỗ Trọng Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Đỗ Trọng Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Đỗ Trọng Th từ 20 đến 22 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/05/2019.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Th.
- Trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.
- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc túi xách bằng vải màu xanh (đã cũ) in chữ Clearmen có quai xách màu trắng.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và vật chứng thu giữ. Căn cứ vào kết luận định giá tài sản và các tài liệu trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 17/05/2019, tại Đ, H, Th, B, Đỗ Trọng Th lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản do chị Vũ Thị H quản lý gồm: 02 chiếc loa có ký hiệu ALTEC MODEL 414-8B, made in U.S.A trị giá 20.000.000đ; 02 chiếc loa có ký hiệu DWJO, 19-120004-04 trị giá là 6.500.000đ; 02 chiếc loa có ký hiệu PIONEER, 15W 15R trị giá là 10.000.000đ; 01 mũ da màu đen trị giá là 200.000đ và 01 áo da màu đen (đã cũ) trị giá là 1.500.000đ; 02 chai rượu tây không có tem không định giá được. Tổng trị giá mà bị cáo chiếm đoạt là 38.200.000đ (*Ba mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng*). Đỗ Trọng Th có đủ năng

lực trách nhiệm hình sự nên hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th đối với Đỗ Trọng Th là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên cần xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội chiếm đoạt tài sản và bị Tòa án xét xử. Các án tích của bị cáo đã được xóa nhưng việc lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo Th hiện thái độ coi thường pháp luật, khó cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã nhận thức được sai lầm và đến cơ quan Công an đầu thú; Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

Về vật chứng: Đối với số tài sản bị cáo chiếm đoạt, Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại chủ sở hữu. Đối với chiếc túi vải mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không giải quyết.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt Đỗ Trọng Th 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/05/2019.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

2. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách bằng vải màu xanh (đã cũ) in chữ Clearmen có quai xách màu trắng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/08/2019.

3. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh B;
- VKSND, CCTHADS huyện Th;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Vương Thị Hà

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, CCTHADS huyện Thuận Thành;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vương Thị Hà